

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Minh Long, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Công trình:
Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre
tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính, quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình khởi công năm 2022, nhóm C quy mô nhỏ, thuộc nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định phê duyệt số 2295a/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế Kỹ thuật công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Căn cứ Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện và tổng dự toán công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Căn cứ Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt điều chỉnh (lần 2) kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Xét Tờ trình số 15/TTr-PVHKHTT ngày 26/4/2025 của phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin về việc xin phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm tra số 149/BC-TCKH ngày 11/6/2025 của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1)

Tên dự án: Xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng không gian văn hóa Hre tại thôn Thượng Đố, xã Thanh An (GD1)

- Chủ đầu tư: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Minh Long
- Địa điểm xây dựng: xã Thanh An, huyện Minh Long.
- Thời gian khởi công: Năm 2022- Năm 2024

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
:	1	2	3
	Tổng số	2.497.000.000	1.928.804.436
1	Chi phí bồi thường	951.527.237	570.403.436
2	Xây Dựng	999.054.598	980.889.000

3	Quản lý dự án	31.297.656	30.728.000
4	Tư vấn	280.737.923	272.346.000
5	Chi phí khác	151.076.752	714.438.000
6	Thiết bị	60.000.000	60.000.000
7	Dự phòng chi	23.305.834	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	2.497.000.000	1.928.804.436	1.928.804.436		
1	Vốn đầu tư công	2.497.000.000	1.928.804.436	1.928.804.436		
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	2.497.000.000	1.928.804.436	1.928.804.436		
	-Vốn ngân sách trung ương					
	-Vốn ngân sách địa phương	2.497.000.000	1.928.804.436	1.928.804.436		
	<i>Ngân sách tỉnh</i>					
	<i>Ngân sách huyện</i>	2.497.000.000	1.928.804.436	1.928.804.436		
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để đầu tư theo quy định của pháp luật					
2	Vốn khác	0	0	0	0	

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)
1	2	3	4	5

Tổng số			1.928.804.436	
1. Tài sản dài hạn (TSCĐ)			1.868.804.436	
2. Tài sản ngắn hạn	0	0	60.000.000	0

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	1.928.804.436	0
	Vốn đầu tư công	1.928.804.436	
1	Vốn ngân sách trung ương		
2	Vốn ngân sách địa phương	1.928.804.436	
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>		
	<i>Ngân sách huyện</i>	1.928.804.436	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 26/4/2025 như sau:

- Tổng nợ phải thu: Không đồng

- Tổng nợ phải trả: Không đồng

(Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin	1.928.804.436	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin khi có Quyết định phê duyệt quyết toán, được phép tất toán tài khoản theo ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại báo cáo thẩm tra số 149/BC-TCKH ngày 11/6/2025 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng HĐND &UBND huyện; Thủ Trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin; Phòng giao dịch số 21- KBNN khu vực XII; các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 5;
 - CT & các PCT huyện;
 - CVP, PVP;
- Lưu VTUB, TCKH.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

